

Số: 598/2019/QĐ-PT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 6 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ XÉT XỬ PHÚC THẨM VỤ ÁN DÂN SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Với Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Thu Phương

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Lê Thiên Hương
Ông Phan Trịnh Minh Đức.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Lê Ninh – Thư ký Tòa án Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Anh Nga - Kiểm sát viên.

Sau khi xét xử sơ thẩm, bản án dân sự sơ thẩm số 450/2017/DS-ST ngày 06/9/2017 của Tòa án nhân dân huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh bị kháng cáo như sau:

Ngày 21/9/2017, nguyên đơn là bà Nguyễn Thị Đ1 có đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm, yêu cầu chia đều di sản thừa kế cho tám chị em.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa phúc thẩm ngày 26/06/2019, người kháng cáo là bà Nguyễn Thị Đ1 trình bày: Do không hiểu rõ quyết định của bản án sơ thẩm nên bà kháng cáo, nay được Hội đồng xét xử phúc thẩm giải thích nên bà đã hiểu rõ và bà đồng ý với quyết định của bản án sơ thẩm, do đó, bà xin rút lại đơn và yêu cầu kháng cáo, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án như sau: Do người kháng cáo là bà Nguyễn Thị Đ1 xin rút đơn kháng cáo tại phiên tòa nên đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với bản án dân sự sơ thẩm số 450/2017/DS-ST ngày 06/9/2017 của Tòa án nhân dân huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Xét thấy, việc rút đơn kháng cáo của bà Đ1 là tự nguyện, không trái pháp luật nên có cơ sở chấp nhận.

Về án phí: Bà Đ1 rút kháng cáo tại phiên tòa phúc thẩm nên vẫn phải chịu án phí dân sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Căn cứ Điều 284, Điều 289, Điều 306, Khoản 5 Điều 308, Điều 312 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Khoản 4 Điều 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ xét xử phúc thẩm dân sự thụ lý số 490/2017/TLPT-DS ngày 18 tháng 10 năm 2017 về việc “Tranh chấp thừa kế quyền sử dụng đất”, giữa:

1.1 Nguyên đơn:

- Bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1971
Địa chỉ: xã ND, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.
- Bà Nguyễn Thị Q, sinh năm 1955
Địa chỉ: xã ND, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.
- Bà Nguyễn Thị Đ2, sinh năm 1961
Địa chỉ: xã ND, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.
- Bà Nguyễn Thị Đ1, sinh năm 1957
Địa chỉ: xã ND, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

1.2 Bị đơn:

- Bà Nguyễn Thị T1, sinh năm 1954
Địa chỉ: Phường M, quận X, Thành phố Hồ Chí Minh.
- Bà Nguyễn Thị T2, sinh năm 1963
Địa chỉ: xã ND, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.
- Bà Nguyễn Thị M1, sinh năm 1965
Địa chỉ: xã ND, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.
- Bà Nguyễn Thị N1, sinh năm 1967
Địa chỉ: xã ND, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp cho các bị đơn gồm bà M1, bà N1: Bà Nguyễn Thị T1, sinh năm 1954 – Đại diện theo ủy quyền.

Địa chỉ: Phường M, quận X, Thành phố Hồ Chí Minh.

1.3 Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Bà Nguyễn Thị R1, sinh năm 1932
Địa chỉ: huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.
- Ông Võ Văn M1 (Võ Hùng M1), sinh năm 1939
Địa chỉ: huyện D, tỉnh Bình Dương.
- Ông Cao Văn K1, sinh năm 1963

Địa chỉ: huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bà Cao Thị L1, sinh năm 1969

Địa chỉ: huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Ông Phạm Kiên T3, sinh năm 1978

Địa chỉ: xã ND, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Ông Phạm Thanh T4, sinh năm 1984

Địa chỉ: xã ND, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bà Phạm Thị Thu S1, sinh năm 1982

Địa chỉ: xã ND, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Ông Phạm Văn A, sinh năm 1954

Địa chỉ: xã ND, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Ông Phạm Quốc T5, sinh năm 1961

Địa chỉ: Phường F, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Ông Phạm Văn O

Địa chỉ: huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Ông Phạm Văn U

Địa chỉ: xã ND, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bà Nguyễn Thị C2, sinh năm 1941

Địa chỉ: xã ND, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Bản án dân sự sơ thẩm số 450/2017/DS-ST ngày 06/9/2017 của Tòa án nhân dân huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định này.

3. Về án phí dân sự phúc thẩm: Bà Nguyễn Thị Đ1 phải chịu 300.000 (ba trăm ngàn) đồng tiền án phí dân sự phúc thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí phúc thẩm đã tạm nộp là 300.000 (ba trăm ngàn) đồng mà bà Nguyễn Thị Đ1 đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số AA/2016/0007239 ngày 11/09/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Nguyễn Thị Đ1 đã nộp đủ án phí dân sự phúc thẩm.

4. Quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm vụ án có hiệu lực thi hành ngay.

Nơi nhận:

- TAND Tối cao;
- TAND Cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND Cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- Chi cục THADS huyện C;
- TAND huyện C;
- Các đương sự (để thi hành);
- Lưu: HS, VT (T/40).

**TM. HỘI ĐỒNG PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Thu Phương

